

Số: /QĐ-UBND

Cẩm Bình, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của đội xung kích phòng chống
thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Cẩm Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật phòng, chống thiên tai số: 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng , chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ số 43/2009/QH12 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng , chống thiên tai và Luật sửa đổi , bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ về Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa , ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác Phòng, chống thiên tai và Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 03/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ v/v Ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 03/10/2019;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định khác về quản lý tài chính có liên quan;

Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 13/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng tránh lũ quét và sạt lở đất;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

Căn cứ Quyết định số 217/UBQGUPSCCTT&TKCN ngày 16/4/2020 của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ban hành Kế hoạch ứng phó cấp quốc gia về tai nạn tàu thuyền trên biển;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TWPCCTT ngày 27/3/2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã.

Theo đề nghị của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự (BCH PCTT, TKCN & PTDS) xã Cẩm Bình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động Đội xung kích phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Cẩm Bình (Có Quy chế kèm theo).

Điều 2. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự xã, Chỉ huy trưởng Quân sự xã, các thành viên Đội xung kích phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Cẩm Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 QĐ;
- Lưu VP, BCH PCTT,TKCN&TKCN xã (02).

CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Liên

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI XUNG KÍCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI
VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN XÃ CẨM BÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2024 của UBND xã Cẩm Bình)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nhiệm vụ, tổ chức, nhân sự; quy trình thành lập; quản lý, điều phối hoạt động; quản lý tài sản của Đội xung kích phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Cẩm Bình (PCTT & TKCN xã);

2. Quy chế này áp dụng đối với Đội trưởng, Phó Đội trưởng và các thành viên thuộc Đội xung kích PCTT&TKCN xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đội xung kích PCTT&TKCN

1. Đội xung kích PCTT&TKCN xã Cẩm Bình do Ủy ban nhân dân xã Cẩm Bình thành lập và giao cho đồng chí Chỉ huy Trưởng Quân sự xã trực tiếp quản lý, chỉ đạo, đảm bảo hoạt động kịp thời, chuyên nghiệp trên cơ sở tuân thủ Luật Dân quân tự vệ, các quy định của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự (BCH PCTT, TKCN & PTDS) xã và các quy định tại Quy chế này.

2. Cán bộ, hội viên và đại diện lực lượng dân quân tự vệ (DQTV) các thôn tham gia hoạt động của Đội với tinh thần tự nguyện, cần đáp ứng các yêu cầu cơ bản về sức khỏe, kỹ năng nghiệp vụ và các yêu cầu liên quan khác.

Chương II
TỔ CHỨC, TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ĐỘI
VÀ CÁC THÀNH VIÊN

Điều 3. Tổ chức

Đội xung kích PCTT & TKCN do Ủy ban nhân dân xã thành lập, Đội xung kích làm việc theo tinh thần tự nguyện, với nòng cốt là lực lượng DQTV và sự tham gia của các thành viên từ các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội ở xã (Công an; Quân sự; Chữ thập đỏ; Đoàn thanh niên; Hội Cựu chiến binh; Hội Phụ nữ; Hội Nông dân; một số công chức chuyên môn trong xã như: Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, công chức văn phòng - thống kê, công chức văn hóa - xã hội, y tế,...) và thôn, cụ thể:

1. Đội trưởng: Do Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã - Phó Trưởng BCH PCTT, TKCN & PTDS xã kiêm nhiệm.

2. Đội phó: Do Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự xã; Phó trưởng Công an xã và Bí thư Đoàn thanh niên xã kiêm nhiệm.

3. Đội viên: Đội viên Đội xung kích là những người thuộc thành phần như: Lực lượng DQTV và các thành viên từ các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội ở xã (Công an; Quân sự; Chữ thập đỏ; Đoàn thanh niên; Hội Cựu chiến binh; Hội Phụ nữ; Hội Nông dân; một số công chức chuyên môn trong xã như: Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, công chức văn phòng - thống kê, công chức văn hóa - xã

hội, y tế,...) và thôn do BCH PCTT, TKCN & PTDS xã lập danh sách, Chủ tịch UBND xã quyết định và được rà soát, kiểm tra hàng năm.

4. Tổ, Nhóm xung kích PCTT & TKCN: Đội xung kích được cơ cấu gồm các Tổ tại mỗi thôn và các Nhóm chuyên môn.

- Tổ xung kích PCTT & TKCN: Được lập ở các thôn, do Thôn đội trưởng làm Tổ trưởng;

- Nhóm chuyên môn: Các nhóm chuyên môn gồm: Thông tin liên lạc, hậu cần; y tế; an ninh trật tự; thống kê thiệt hại, xác định nhu cầu cứu trợ,; Trưởng các nhóm do công chức phụ trách lĩnh vực, Trưởng Công an xã, hoặc trưởng các tổ chức và đoàn thể xã kiêm nhiệm.

Điều 4. Tiêu chuẩn thành viên Đội xung kích PCTT & TKCN xã

1. Có kinh nghiệm thực tiễn về công tác phòng ngừa, ứng phó thiên tai, thảm họa, chăm sóc sức khỏe, hậu cần.

2. Độ tuổi từ 18 đến 55 (đối với nam), từ 18 đến 50 tuổi (đối với nữ), ưu tiên độ tuổi từ 27 – 50, có đủ sức khỏe và điều kiện tham gia hoạt động của Đội.

3. Tôn trọng sự phân công, điều hành của Đội; chấp hành tốt các quy định của UBND xã, BCH PCTT, TKCN & PTDS xã trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ của Đội xung kích PCTT & TKCN khi được điều động và cam kết làm nhiệm vụ khi có yêu cầu.

5. Có kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng đàm phán; kỹ năng phân tích, xác định tình huống và có khả năng hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai; có khả năng làm việc trong điều kiện đặc biệt khó khăn, áp lực lớn.

7. Sẵn sàng tham gia các khóa tập huấn chuyên môn hàng năm.

8. Có nhận thức đúng, luôn tôn trọng, chia sẻ với đối tượng hưởng lợi.

Điều 5. Nhiệm vụ của Đội và các thành viên Đội xung kích PCTT & TKCN

1. Nhiệm vụ thường xuyên

- Đội xung kích là lực lượng tại chỗ tham gia xử lý giờ đầu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong hoạt động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Nhiệm vụ của Đội xung kích bao gồm các nhiệm vụ chung và nhiệm vụ cụ thể phù hợp với đặc thù thiên tai trong xã như sau:

- Tham gia xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch PCTT&TKCN, phương án ứng phó thiên tai của xã;

- Tập huấn, diễn tập ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Tham gia tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, kỹ năng và trách nhiệm của nhân dân trong PCTT;

- Theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo và diễn biến thiên tai để kịp thời thông báo đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn bằng các biện pháp phù hợp;

- Kiểm tra, phát hiện nguy cơ mất an toàn đối với nơi ở của người dân, các công trình, cơ sở hạ tầng trên địa bàn; chủ động xử lý và kịp thời thông tin đến người dân và Chủ tịch UBND xã để xử lý;

- Kiểm tra, đôn đốc các tổ chức chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị theo phương án được phê duyệt để chủ động phòng, chống khi có thiên tai;

hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân chuẩn bị vật dụng, nhu yếu phẩm thiết yếu đảm bảo an toàn đời sống và sinh hoạt khi có thiên tai xảy ra;

- Kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, kịp thời báo cáo chính quyền, cơ quan chuyên môn để xử lý khi có các hành vi vi phạm pháp luật về PCTT;

- Quản lý, sử dụng đúng mục đích các trang thiết bị phục vụ công tác PCTT được giao theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ PCTT khác theo sự điều động, phân công của Đội trưởng đội xung kích.

2. Nhiệm vụ trước khi thiên tai xảy ra

- Kiểm tra các điểm tránh trú, sẵn sàng sơ tán người dân ở khu vực có nguy cơ rủi ro đến nơi an toàn; xác định cụ thể số lượng hộ, người cần sơ tán của từng thôn,...; ưu tiên hỗ trợ người già, tàn tật, trẻ em, phụ nữ có thai,...; đảm bảo an toàn, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và hậu cần tại nơi tránh trú;

- Kiểm tra, phân giao phương tiện, trang thiết bị cho các tổ Đội xung kích và triển khai lực lượng thường trực để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ theo phương án được duyệt và chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã;

- Triển khai lực lượng canh gác, cảnh báo (cắm biển, thông báo,...), hướng dẫn phân luồng giao thông đảm bảo an toàn cho người, phương tiện tại những nơi nguy cơ rủi ro cao khi xảy ra thiên tai;

- Tham gia hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, hộ gia đình gia cố, chằng chống nhà cửa, biển hiệu, cắt tỉa cành cây, bảo vệ các cơ sở hạ tầng, sản xuất.

3. Nhiệm vụ trong khi thiên tai xảy ra

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thiên tai, kiểm tra các khu vực có nguy cơ cao (ngập tràn, nơi bị ngập sâu, sạt lở, chia cắt,...), phát hiện kịp thời xử lý các sự cố báo cáo Chủ tịch UBND xã và triển khai lực lượng, phương tiện ứng phó và TKCN ngay giờ đầu theo các phương án đã được phê duyệt;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan (Trường học, Nhà văn hóa thôn,...) bố trí nơi ở tạm, sơ tán khẩn cấp người tại những nơi xảy ra sự cố và các khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn;

- Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị, tổ chức liên quan bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc, tiếp nhận, phân phối hàng viện trợ, lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống, nhu yếu phẩm, ... cho những người bị ảnh hưởng, đặc biệt là tại những khu vực bị chia cắt, cô lập;

- Hỗ trợ các đoàn công tác cấp trên triển khai hoạt động trên địa bàn khi có yêu cầu; tham gia, phối hợp triển khai nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã và Chỉ huy lực lượng chi viện cấp trên khi xảy ra thiên tai vượt quá khả năng ứng phó của xã;

- Tham gia, hỗ trợ các đơn vị bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai cũng như nơi tránh trú;

- Sẵn sàng chi viện, hỗ trợ cho các thôn và vùng lân cận khi có yêu cầu hoặc điều động của cấp có thẩm quyền.

4. Nhiệm vụ sau khi thiên tai xảy ra

- Khẩn trương phối hợp thực hiện nhiệm vụ cứu chữa người bị thương, tìm kiếm người mất tích; hỗ trợ gia đình mai táng người bị thiệt mạng;
- Tham gia cung cấp lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu khác; hỗ trợ người dân từ nơi sơ tán trở về, sửa chữa, thu dọn nhà cửa, vệ sinh môi trường để phòng dịch bệnh;
- Tham gia, hỗ trợ sửa chữa, khôi phục công trình PCTT, giao thông và các công trình hạ tầng công cộng;
- Tham gia đánh giá thiệt hại, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ của người dân và các hoạt động khắc phục hậu quả phục hồi sản xuất, ổn định đời sống;
- Thu dọn, tổng hợp vật tư, phương tiện về nơi tập kết; sửa chữa vật tư bị hư hỏng, sẵn sàng phục vụ khi có tình huống thiên tai khác xảy ra;
- Thực hiện các nhiệm vụ khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết sau thiên tai trên địa bàn theo sự chỉ đạo của UBND xã.

5. Trách nhiệm của đội trưởng, đội phó và đội viên Đội xung kích PCTT & TKCN

- Trách nhiệm của đội trưởng: Phụ trách chung, điều hành hoạt động của Đội, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Đội trong phạm vi nhiệm vụ được giao. Trực tiếp phụ trách một số công tác sau:

Xây dựng kế hoạch công tác, phương án triển khai hoạt động phù hợp điều kiện cụ thể tại xã trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt;

Xây dựng Quy chế hoạt động, phương án tổ chức của các tổ và phân công nhiệm vụ, địa bàn phụ trách; Quy chế phối hợp với các lực lượng chuyên trách, lực lượng vũ trang trên địa bàn trình Chủ tịch UBND xã quyết định ban hành;

Xây dựng kế hoạch hiệp đồng với các lực lượng vũ trang và các cơ quan chuyên môn trong tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện về kiến thức, kỹ năng PCTT cho các thành viên của Đội;

Kiểm tra việc chấp hành quy định về bảo đảm an toàn, trang thiết bị cho các thành viên của Đội xung kích khi thực hiện nhiệm vụ;

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo Chủ tịch UBND xã về tình hình diễn biến, kết quả hoạt động PCTT của Đội;

Đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền về việc thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội xung kích.

Trách nhiệm của đội phó: Các Phó Đội trưởng giúp Đội trưởng tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Đội theo sự phân công của Đội trưởng, chịu trách nhiệm trước Đội trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Phó Đội trưởng do Phó Chỉ huy quân sự xã kiêm nhiệm: Giúp Đội trưởng phụ trách các công tác sau:

Xây dựng chương trình tập huấn, diễn tập ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Kiểm tra, phát hiện nguy cơ mất an toàn đối với nơi ở của người dân, các công trình, cơ sở hạ tầng trên địa bàn; hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, hộ gia đình gia cố, chằng chống nhà cửa, biển hiệu, cắt tỉa cành cây, bảo vệ các cơ sở hạ tầng, sản xuất;

Hoạt động ứng phó khẩn cấp và tìm kiếm cứu nạn trong thiên tai;

Hỗ trợ các đoàn công tác cấp trên triển khai hoạt động trên địa bàn;
 Công tác tham gia đánh giá thiệt hại, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ của người dân và các hoạt động khắc phục hậu quả phục hồi sản xuất, ổn định đời sống;

Quản lý các trang thiết bị phục vụ công tác PCTT được giao; thường trực khi thiên tai xảy ra;

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đội trưởng giao.

Phó Đội trưởng do Phó Trưởng Công an xã kiêm nhiệm: Giúp Đội trưởng phụ trách các công tác sau:

Kiểm tra, đôn đốc các tổ chức chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị theo phương án được phê duyệt;

Triển khai lực lượng canh gác, cảnh báo (cấm biển, thông báo,...), hướng dẫn phân luồng giao thông;

Đảm bảo an ninh, trật tự, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai cũng như nơi tránh trú;

Kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, kịp thời khi có các hành vi vi phạm pháp luật về PCTT.

Công tác sơ tán người dân ở khu vực có nguy cơ rủi ro đến nơi an toàn;

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đội trưởng giao.

Phó Đội trưởng do Bí thư Đoàn thanh niên kiêm nhiệm: Giúp Đội trưởng phụ trách các công tác sau:

Thông tin, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, kỹ năng và trách nhiệm của nhân dân trong PCTT.

Hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân chuẩn bị vật dụng, nhu yếu phẩm thiết yếu đảm bảo an toàn đời sống và sinh hoạt khi thiên tai xảy ra.

Công tác hậu cần, cung cấp lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu.

Công tác tổ chức cứu chữa người bị thương, vệ sinh môi trường đề phòng dịch bệnh.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đội trưởng giao.

Trách nhiệm của đội viên: Thực hiện các nhiệm vụ do lãnh đạo Đội và Tổ trưởng phân công. Chịu trách nhiệm trước Tổ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ; Tích cực học tập, rèn luyện đảm bảo sức khỏe, chịu đựng khó khăn, gian khổ, thông thạo địa bàn, có kiến thức, kỹ năng thực thi nhiệm vụ được giao; Có ý thức trách nhiệm, tinh thần tự giác, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần phục vụ và lòng dũng cảm khi làm nhiệm vụ.

Điều 6. Quyền hạn của Đội và thành viên Đội xung kích PCTT & TKCN

1. Quyền hạn của Đội xung kích PCTT & TKCN:

- Nơi làm việc Thường trực của đội xung kích được đặt tại trụ sở UBND xã, số điện thoại 0978.137.969 (Đội trưởng).

- Các Tổ, Nhóm xung kích sử dụng Nhà văn hóa thôn hoặc văn phòng cơ quan làm nơi thường trực và làm việc.

- UBND xã, BCH PCTT, TKCN & PTDS xã bố trí phòng trực và đảm bảo hậu cần cho lực lượng đội xung kích xã được huy động ứng trực khi có tình huống thiên tai.

- Đội xung kích, các đội viên đội xung kích được trang bị cũng như tự trang bị các công cụ, phương tiện cần thiết, phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương để triển khai nhiệm vụ như: Đèn pin, Ủng, áo mưa,... phù hiệu (Phù hiệu của thành viên Đội xung kích là một băng đỏ rộng 10cm, có ký hiệu “PCTT” màu vàng theo mẫu do Ban chỉ đạo Trung ương quy định).

2. Quyền của Đội trưởng Đội xung kích PCTT & TKCN

Được quyền điều phối, phân công nhiệm vụ các thành viên trong tổ, nhóm của đội xung kích khi thực hiện nhiệm vụ PCTT & TKCN mà không cần hỏi ý kiến của tổ trưởng, nhóm trưởng.

3. Quyền của Đội phó Đội xung kích PCTT & TKCN

Được quyền điều phối, phân công nhiệm vụ các thành viên trong tổ, nhóm phân công phụ trách.

4. Quyền của thành viên Đội xung kích PCTT & TKCN

- Các đội viên của Đội xung kích khi được huy động tham gia thực hiện nhiệm vụ được hưởng chế độ theo Điều 19 Nghị định 30/2017/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định hiện hành khác có liên quan, cụ thể:

+ Người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian được huy động thực hiện nhiệm vụ ứng phó thiên tai và TKCN theo quyết định của cấp có thẩm quyền được hưởng chế độ như sau: Được trợ cấp ngày công lao động theo mức do UBND tỉnh quy định. Đối với lao động phổ thông, mức trợ cấp ngày công thấp nhất bằng 0,1 lần mức lương cơ sở, nếu làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau được tính gấp đôi; Trường hợp đặc biệt khi được huy động làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú được bố trí nơi ăn, nghỉ, hỗ trợ phương tiện, chi phí đi lại theo quy định chế độ công tác của Bộ Tài chính; được hỗ trợ tiền ăn theo mức do UBND cấp tỉnh quy định; Trách nhiệm đảm bảo: cấp nào huy động thì cấp đó bảo đảm chi trả.

+ Người được hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được huy động thực hiện nhiệm vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền được cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc trả nguyên lương và các khoản phụ cấp, được thanh toán phụ cấp đi đường và tiền xe. Chi phí cho các khoản nói trên được tính vào ngân sách chi hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

+ Cán bộ, chiến sĩ DQTV, dự bị động viên được huy động thực hiện nhiệm vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền được hưởng chế độ theo quy định của pháp luật (*Theo quy định tại khoản a, điểm 2 Điều 47 Luật DQTV: DQTV khi được huy động được trợ cấp ngày công lao động không thấp hơn hệ số 0,08 mức lương cơ sở*).

Đội viên của Đội xung kích được huy động thực hiện nhiệm vụ PCTT bị thương hoặc hy sinh được xem xét hưởng chế độ, chính sách như thương binh hoặc xét công nhận là liệt sĩ đảm bảo các quyền lợi khác theo quy định tại Điều 20, 21 Nghị định số 30/2017/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật.

Đội xung kích được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, tham gia các chương trình, dự án trên địa bàn và cung cấp tài liệu, thông tin liên quan công tác PCTT & TKCN.

Đội xung kích được cấp kinh phí hoạt động từ nguồn tài chính cho công tác PCTT của địa phương, nguồn Quỹ PCTT và các nguồn khác do địa phương bố trí theo quy định của pháp luật.

Đối với các trường hợp chưa được quy định cụ thể về chế độ chính sách: UBND xã xem xét, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định theo Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Ngân sách nhà nước.

Chương III

QUY TRÌNH ĐIỀU PHỐI HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI XUNG KÍCH PCTT & TKCN

Điều 7. Quy trình hoạt động của Đội xung kích PCTT & TKCN

- Bước 1: Cảnh báo và sẵn sàng: Khi thiên tai chuẩn bị xảy ra, Đội trưởng tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành Quyết định điều động và kế hoạch triển khai điều động thành viên Đội xung kích PCTT & TKCN.

- Bước 2: UBND xã, BCH PCTT, TKCN & PTDS xã quyết định điều động các thành viên trong Đội xung kích PCTT & TKCN thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Điều 3 Quy chế này.

- Bước 3: Triển khai các hoạt động của Đội xung kích PCTT & TKCN.

- Bước 4: Tổng hợp thông tin, báo cáo Đảng ủy, UBND xã và cấp trên theo quy định.

- Bước 5: Kết thúc hoạt động: Tổng kết đợt hoạt động, rút kinh nghiệm và tiến hành công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 8. Quy trình điều động thành viên của Đội xung kích PCTT & TKCN

- Ban hành Quyết định điều động thành viên của Đội xung kích PCTT & TKCN trước ít nhất 04 giờ.

- Khẩn trương chuẩn bị hậu cần, trang thiết bị, các loại biểu mẫu thu thập thông tin; chuẩn bị một lượng tiền, hàng cứu trợ (nếu cần); họp và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Hoạt động mỗi đợt của Đội xung kích PCTT & TKCN tại địa điểm bị thiên tai không quá 10 ngày.

- Kết thúc hoạt động, đánh giá kết quả đợt hoạt động.

Điều 9. Điều động thành viên của Đội xung kích PCTT & TKCN xã tham gia hoạt động ứng phó thảm họa ở địa bàn khác khi được yêu cầu

Khi có yêu cầu của UBND huyện điều động thành viên của Đội xung kích PCTT & TKCN xã tham gia ứng phó thảm họa ở địa bàn khác khác, BCH PCTT, TKCN & PTDS xã trực tiếp xin ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã tổ chức điều phối các thành viên của Đội đến nơi đang có nhu cầu, sau khi trao đổi thống nhất kế hoạch hoạt động của Đội với chính quyền địa phương nơi Đội đến hoạt động.

Chương IV

QUẢN LÝ, THÔNG TIN, HỘI HỢP VÀ GIẢI THỂ ĐỘI XUNG KÍCH PCTT&TKCN

Điều 10. Phân cấp quản lý và mối quan hệ

1. Cấp quản lý: Đội xung kích PCTT & TKCN chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của BCH PCTT, TKCN & PTDS xã và sự chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã.

2. Mối quan hệ: Các Tổ, nhóm của Đội xung kích PCTT & TKCN có mối quan hệ phối hợp với nhau để tổ chức các hoạt động ứng phó thiên tai, thảm họa.

Điều 11. Hồ sơ quản lý

1. Hồ sơ quản lý của Đội xung kích PCTT & TKCN, gồm:

- Quyết định thành lập Đội xung kích PCTT & TKCN;
- Quy chế hoạt động của Đội xung kích PCTT & TKCN đã được ban hành;
- Danh sách thành viên của Đội xung kích PCTT & TKCN;
- Sổ ghi chép hoạt động và tài chính (nếu có) của Đội xung kích PCTT&TKCN.

2. Hồ sơ quản lý thành viên Đội xung kích PCTT & TKCN: Do BCH PCTT, TKCN & PTDS xã và Đội trưởng đội xung kích PCTT & TKCN xã lưu giữ.

Điều 12. Quy định về thông tin

Đội xung kích PCTT&TKCN có trách nhiệm báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra với Đảng ủy, UBND xã và cấp trên theo quy định; đề xuất phương án hỗ trợ về kỹ thuật, lực lượng, tiền, hàng cứu trợ và tham mưu thực hiện.

Điều 13. Chế độ sinh hoạt, hội họp

- Khi có thiên tai, Đội trưởng triệu tập họp Đội để triển khai các hoạt động của Đội theo quy trình.

- Tùy điều kiện cụ thể Đội trưởng Đội xung kích PCTT & TKCN quyết định số lượng thành viên và thời gian tham gia ứng phó.

Điều 14. Khen thưởng và kỷ luật

1. Cá nhân, tập thể Đội xung kích lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao được xét khen thưởng theo quy định chung về thi đua, khen thưởng.

2. Đội viên Đội xung kích có hành vi sai phạm, tiêu cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, hậu quả xảy ra mà bị xử lý theo quy định của pháp luật; trường hợp do lỗi vi phạm mà gây ra thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Giải thể

1. Đội xung kích PCTT & TKCN bị giải thể trong các trường hợp sau:

- Khi Đội hoạt động không có hiệu quả, không chấp hành Quy chế này, vi phạm quy định của BCH PCTT, TKCN & PTDS xã, huyện hoặc vi phạm pháp luật;
- Khi Đội đề nghị giải thể và Ủy ban nhân dân xã quyết định giải thể;
- Các trường hợp cụ thể khác.

2. Khi giải thể, Đội xung kích PCTT & TKCN phải thanh toán trả các khoản vay của Nhà nước, tập thể hoặc cá nhân đóng góp (nếu có). Nếu có tài sản thanh lý phải thành lập Hội đồng để định giá và thanh lý tài sản theo quy định của pháp luật.

3. Hồ sơ giải thể Đội, gồm:

- Tờ trình xin giải thể (nêu rõ lý do giải thể).
- Bản kê khai tài sản, tài chính và phương án xử lý.

4. Trong thời hạn 30 ngày sau khi nhận được hồ sơ xin giải thể, Ủy ban nhân dân xã xem xét và quyết định. Khi có Quyết định giải thể, Đội xung kích PCTT & TKCN có trách nhiệm thực hiện phương án giải thể trong thời hạn 45 ngày. Đội xung kích PCTT & TKCN không tự giải thể khi chưa có quyết định.

Chương V

QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA ĐỘI XUNG KÍCH PCTT & TKCN XÃ

Điều 16. Quản lý tài chính của Đội PCTT & TKCN

1. Nguồn thu:

- Được cấp kinh phí hoạt động từ nguồn tài chính cho công tác PCTT của xã, nguồn Quỹ PCTT và các nguồn khác do xã bố trí theo quy định của pháp luật.
- Sự ủng hộ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân;
- Từ nguồn hỗ trợ khi tham gia các hoạt động ứng phó thiên tai, thảm họa;

2. Các khoản chi:

- Chi cho các hoạt động, sinh hoạt của Đội xung kích PCTT & TKCN;
- Chi cho việc tổ chức các hoạt động ứng phó thiên tai, thảm họa;
- Chi hợp pháp theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý thu, chi tài chính của Đội xung kích PCTT & TKCN phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý tài chính và công khai, minh bạch với các thành viên.

Điều 17. Trang thiết bị và quản lý tài sản

1. Trang thiết bị của Đội xung kích PCTT & TKCN tối thiểu có: Áo phao; áo mưa, đèn pin, ủng đi mưa, mũ bảo hộ, phù hiệu, được hỗ trợ từ cấp trên và UBND xã mua sắm trang bị.

2. Quản lý tài sản: Thực hiện theo quy định của Nhà nước và Luật phòng chống thiên tai.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. BCH PCTT, TKCN & PTDS xã, Các thôn, cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn, thành viên Đội xung kích PCTT & TKCN xã chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung không phù hợp hoặc phát sinh các khó khăn, vướng mắc, Thường trực BCH PCTT, TKCN & PTDS xã tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.